| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BÙ GIA MẬP**<br>**TỈNH BÌNH PHƯỚC** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 71/2023/QĐST-HNGĐ | *Bù Gia Mập, ngày 01 tháng 12 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 108/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2023 về việc "Ly hôn", giữa:

*Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Kim T**, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Thôn 2, xã D, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

*Bị đơn:* Bà **Nguyễn Ngọc A**, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Thôn 2, xã D, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2023;

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Kim T và ông Nguyễn Ngọc A.

Quan hệ hôn nhân giữa bà T và ông A chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung, cấp dưỡng nuôi con chung: Có một con chung tên Nguyễn Kim H, sinh ngày 24/02/1995 do con đã trên 18 tuổi, con đã có gia đình riêng, nên không yêu cầu giải quyết.

.

2.2 Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

2.3. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng hai bên thống nhất thỏa thuận là bà T  nộp toàn bộ, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006607 ngày 06 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Trả lại cho bà T số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
*- TAND tỉnh Bình Phước;*
*- VKSND huyện Bù Gia Mập;*
*- CC THADS huyện Bù Gia Mập;*
*- UBND xã ThA Tuyền, H. Dầu Tiếng, T. Bình Dương;*
*- Đương sự;*
*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**TRẦN THỊ HẢI LY**